

Mẫu số 16.KT

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
MINISTRY OF
AGRICULTURE AND RURAL
DEVELOPMENT
TỔNG CỤC THỦY SẢN
DIRECTORATE OF
FISHERIES

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số giấy phép gia hạn
/Exiensing licence number:
Lần/Time:.....



**GIA HẠN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG THỦY SẢN
CỦA TÀU NƯỚC NGOÀI TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM
EXTENSION OF LICENCE FOR FISHERIES OPERATIONS
OF FOREIGN SHIPS IN THE VIETNAM SEA**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY SẢN CẤP PHÉP
DIRECTOR OF DIRECTORATE OF FISHERIES ALLOWS:**

Tên tàu/Name of vessel	
Quốc tịch/Nationality	
Số giấy phép/License number	
Số đăng ký/Registration number of vessel	
Nơi đăng ký tàu: (Regitry place of vessel)	

Được tiếp tục hoạt động trong vùng biển nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho đến ngày..... theo các nội dung ghi trong giấy phép.

To continiue operating in the sea waters of the Socialist Republic of Vietnam
until.....In accordance with stipulations defined in the licens./.

Ngày tháng năm.....

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY SẢN
DIRECTOR GENERAL OF DIRECTORATE OF
FISHERIES**

(Ký tên, đóng dấu)

(Signature and seal)

Nguồn: Nghị định 26/2019/NĐ-CP